TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 435/2025/QĐST-VHN&GĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55; 57; 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 376/2025/TLST- HNGĐ ngày 09/6/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Anh Lương Đình Đ**, sinh năm 1977; ĐKHKTT và nơi ở: Số 47 ngõ 379 Đ , phường L , quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

- **Chị Trần Thị Minh H**, sinh năm 1984; ĐKHKTT: TT Q , phường L , quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Lương Đình Đ và chị Trần Thị Minh H có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 17/12/2009 tại Ủy ban nhân dân phường L , quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số: 157). Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách, cuộc sống chung không có hạnh phúc.

Anh Lương Đình Đ và chị Trần Thị Minh H khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, đề nghị Toà án công nhân việc thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: Anh Lương Đình Đ và chị Trần Thị Minh H có 02 (Hai) con chung là Lương Bảo Kh sinh ngày 19/5/2010 và Lương Đình Bảo Kh sinh ngày 27/02/2016. Anh chị thống nhất thỏa thuận để 02 (Hai) con chung là Lương Bảo Kh và Lương Đình Bảo Kh cho mẹ là chị Trần Thị Minh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh chị thống nhất thỏa thuận anh Lương Đình Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng)/tháng/02 con kể từ tháng 7 năm 2025.

[3] Tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Lương Đình Đ và chị Trần Thị Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Anh Lương Đình Đ và chị Trần Thị Minh H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Lương Đình Đ và chị Trần Thị Minh H thống nhất để anh Lương Đình Đchịu cả 300.000 nghìn đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy các thoả thuận trên của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải, đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lương Đình Đ và chị Trần Thị Minh H.

- Về con chung: Giao 02 (Hai) con chung là Lương Bảo Kh và Lương Đình Bảo Kh cho mẹ là chị Trần Thị Minh H là người trực tiếp chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Lương Đình Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng)/tháng/02 con kể từ tháng 7/2025 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.Anh Lương Đình Đ có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Anh Lương Đình Đ và chị Trần Thị Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Lương Đình Đ và chị Trần Thị Minh H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lương Đình Đ chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh Lương Đình Đ đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0031641 ngày 06/6/2025 của Chi Cục thi hành án dân sự quận B. Anh Lương Đình Đ đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *Cơ quan nơi thực hiện việc ĐKKH;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thuỷ